TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 201/2020/DS-PT Ngày: 27 - 3 - 2020 V/v Tranh chấp bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà B

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Quang
Bà Phạm Thị Kim.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thanh Thảo Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Lê Trọng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 10 và ngày 27 tháng 3 năm 2020 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, số 131 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 54/2020/TLPT-DS, ngày 13 tháng 01 năm 2020, về việc:"Tranh chấp bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm ".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 519/2019/DS-ST ngày 25-11-2019 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 645/2020/QĐ-PT ngày 18/02/2020 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa phúc thẩm số:2279/2020/QĐ-PT ngày 10/3/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữa:

1.Nguyên đơn:

1.1. Ông A, sinh năm 1945;

1.2. Bà B, sinh năm 1955;

1.3. Bà C, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: 64 Đường Đ1, Phường P1, Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà B và bà C đều ủy quyền ông A, sinh năm 1945 - Đại diện (Có mặt).

(Văn bản ủy quyền ngày 10/8/2017).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông A và bà B: Ông D- Luật sư thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.

2.***Bị đơn:***

2.1. Ông E, sinh năm 1968;

2.2. Ông G, sinh năm 1992;

2.3. Bà H, sinh năm 1995;

Thường trú: 469/13 Đường Đ2, khu phố K1, Phường P2, Quận Q2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng tạm trú: 40B Đường Đ1, Phường P1, Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.4. Ông I, sinh năm 1994.

Thường trú: 195/TK ấp A1, xã X1, huyện H1, tỉnh Đồng Tháp.

Tạm trú: 40B Đường Đ1, Phường P1, Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông E, ông G, bà H và ông I đều ủy quyền ông K, sinh năm 1949 - Đại diện (Có mặt).

Địa chỉ: 49/1 Đường Đ3, Phường P3, Quận Q3, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền ngày 22/11/2017).

3. Người kháng cáo: Ông A, bà B và bà C - nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì sự việc được tóm tắt như sau:

Theo Đơn khởi kiện và các biên bản lời khai, nguyên đơn ông A, bà B và bà C (ông A đại diện theo ủy quyền của bà B và bà C) trình bày: Vào lúc 17 giờ ngày 02/9/2016 xảy ra sự việc đánh nhau giữa những người trong nhà số 64 Đường Đ1, Phường P1, Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh là ông A, bà B, bà C và những người trong nhà kế bên số 62D Đường Đ1, Phường P1, Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh là ông E, ông G, bà H và ông I. Ngay sau khi sự việc xảy ra, phía ông A, bà B và bà C đã bị thương tích và được đưa đến Bệnh viện Quận Q1 để khám chữa bệnh.

Đến ngày 05/9/2016, ông A và bà B đã tự đến Bệnh viện B1 để khám chữa bệnh. Cùng ngày 05/9/2016, bà C cũng tự đến Bệnh viện B2 để khám chữa bệnh. Ngày 14/10/2016, ông A và bà C đã đến Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng khám đa khoa Thân Dân để khám bệnh theo Quyết định trưng cầu giám định của Công an Quận Q1, Thành phố Hồ Chi Minh.

Nay ông A, bà B và bà C yêu cầu như sau:

Về yêu cầu bồi thường tiền thuốc, lệ phí khám chữa bệnh:

Ông A yêu cầu phía bị đơn phải bồi thường số tiền mua thuốc và lệ phí khám chữa bệnh theo tất cả các Đơn thuốc, Hóa đơn bán hàng và Biên lai thu tiền tại Bệnh viện Quận Q1, Bệnh viện B1, Phòng khám đa khoa Thân Dân và Nhà thuốc Kim Loan với tổng số tiền là 3.038.426 đồng (Ba triệu không trăm ba mươi tám ngàn bốn trăm hai mươi sáu đồng).

Bà B yêu cầu phía bị đơn phải bồi thường số tiền mua thuốc và lệ phí khám chữa bệnh theo tất cả các Đơn thuốc, Hóa đơn bán hàng và Biên lai thu tiền tại Bệnh viện Quận Q1, Bệnh viện B1 và Nhà thuốc Kim Loan với tổng số tiền là 2.402.569 đồng (Hai triệu bốn trăm lẻ hai ngàn năm trăm sáu mươi chín đồng).

Bà C yêu cầu phía bị đơn phải bồi thường số tiền mua thuốc và lệ phí khám chữa bệnh theo tất cả các Hóa đơn bán hàng, Hóa đơn bán thuốc, Biên lai thu tiền và Vé khám bệnh dịch vụ tại Bệnh viện B2, Bệnh viện B1, Bệnh viện Quận Q1 và Phòng khám đa khoa Thân Dân, tổng số tiền là 4.052.630 đồng (Bốn triệu không trăm năm mươi hai ngàn sáu trăm ba mươi đồng).

Ông A, bà B và bà C yêu cầu bị đơn bồi thường về tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật như sau: Căn cứ Điều 609 Bộ luật Dân sự năm 2005 để giải quyết việc bồi thường tổn thất tinh thần vì phía bị đơn gây thương tích cho ông A và tranh chấp xảy ra vào thời điểm ngày 02/9/2016. Theo Điều 609 Bộ luật Dân sự 2005 thì mức bồi thường tổn thất tinh thần tối đa không quá ba mươi tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định. Mức lương tối thiểu vùng năm 2016 được tính là 3.500.000 đồng (Theo Nghị định số: 122/2015/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động).

Do đó, ông A yêu cầu tiền bồi thường tổn thất tinh thần là:

3.500.000 đồng x 30 = 105.000.000 đồng.

Tổng số tiền mà ông A yêu cầu phía bị đơn phải bồi thường là:

3.038.426 đồng + 105.000.000 đồng = 108.038.426 đồng.

Bà B yêu cầu tiền bồi thường tổn thất tinh thần là:

3.500.000 đồng x 30 = 105.000.000 đồng.

Tổng số tiền mà bà B yêu cầu phía bị đơn phải bồi thường là:

2.402.569 đồng + 105.000.000 đồng = 107.402.569 đồng.

Bà C yêu cầu tiền bồi thường tổn thất tinh thần là:

3.500.000 đồng x 30 = 105.000.000 đồng.

Tổng số tiền mà bà C yêu cầu phía bị đơn phải bồi thường là:

4.052.630 đồng + 105.000.000 đồng = 109.052.630 đồng.

Tổng số tiền mà ông A, bà B và bà C yêu cầu các bị đơn phải bồi thường về sức khỏe bị xâm phạm là:

108.038.426 đồng + 107.402.569 đồng + 109.052.630 đồng = 324.493.625 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông A vẫn giữ các ý kiến và yêu cầu như trên. Ngoài ra, ông A xác định lại các vấn đề như sau: Sau khi sự việc đánh nhau giữa gia đình ông và gia đình ông E xảy ra vào lúc 17 giờ ngày 02/9/2016 thì phía ông A, bà B và bà C đã được các anh Công an Phường P1, Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh hỗ trợ đưa đến Bệnh viện Quận Q1 để điều trị. Đến ngày 05/9/2016, do thấy còn đau nên ông A và bà B đã tự đến Bệnh viện B1 để khám bệnh, chứ Bệnh viện Quận Q1 không có quyết định chuyển viện đối với ông A, bà B và cũng không có Quyết định hay Giấy giới thiệu của cơ quan nào khác để yêu cầu ông A và bà B đến Bệnh viện B1. Ngày 05/9/2016, bà C cũng tự đến Bệnh viện B2 và Bệnh viện B1 vào những ngày sau đó để khám chữa bệnh chứ Bệnh viện Quận Q1 không có quyết định chuyển viện đối với bà C và cũng không có Quyết định hay Giấy giới thiệu của cơ quan nào khác để yêu cầu bà C đến những bệnh viện này.

Ông A và bà C đến Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 14/10/2016 là theo Quyết định trưng cầu giám định của Công an Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, ông A và bà C được Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh giới thiệu sang Phòng khám đa khoa Thân Dân để siêu âm bụng và điện não đồ. Các chi phí khám bệnh tại Phòng khám đa khoa Thân Dân của ông A và bà C là thực hiện theo Quyết định trưng cầu giám định của Công an Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với các Quyết định trưng cầu giám định số:445/QĐ-TTXH, số: 446/QĐ-TTXH và số: 447/QĐ-TTXH ngày 06/10/2016 của Công an Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông A cho biết do Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu ông A, bà B và bà C phải đóng lệ phí giám định, tổng số tiền khoản 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Do ông A, bà B và bà C không có tiền đóng nên Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh đã không thực hiện việc giám định được. Tuy nhiên, việc Công an Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu thực hiện giám định là để có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với phía bị đơn, sau đó ông A, bà B và bà C đã có Đơn yêu cầu không giám định thương tích và Đơn yêu cầu không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với phía bị đơn mà chỉ yêu cầu bồi thường thiệt hại về dân sự. Nay, ông A xác định phía ông A, bà B và bà C cũng không có yêu cầu gì giám định thương tích, chỉ yêu cầu phía bị đơn bồi thường những khoản tiền khám chữa bệnh và bồi thường thiệt hại về tinh thần như đã nêu.

Trong khoảng thời gian từ sau thời điểm xảy ra sự việc đánh nhau lúc 17 giờ ngày 02/9/2016 cho đến khi ông A, bà B và bà C đến Bệnh Viện B1 và Bệnh viện B2 khám chữa bệnh vào ngày 05/9/2016 (tức 03 sau), cũng như đến thời gian cả ba người chữa trị lành các chấn thương thì bản thân ông A, bà B và bà C không gặp phải một tai nạn gì khác để dẫn đến các thương tích. Tất cả các chấn

thương mà ông A, bà B và bà C trong thời gian chữa trị đều xuất phát từ việc đánh nhau do phía gia đình ông E đánh gây nên.

Bị đơn ông E, ông G, bà H và ông I, do ông K đại diện theo ủy quyền trình bày: Phía bị đơn xác nhận vào ngày 02/9/2016, có xảy ra đánh nhau giữa ông A, bà B, bà C và ông E, ông G, bà H và ông I và sự việc đã được Công an Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh và Công an Phường P1, Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý hành chính. Nay, phía bị đơn không chấp nhận tất cả các yêu cầu của phía nguyên đơn, bởi vì các thương tích (nếu có) của phía nguyên đơn và các chi phí tiền thuốc mà phía nguyên đơn phải chịu theo các hóa đơn tiền thuốc đã cung cấp cho Tòa hoàn toàn không phải do lỗi của phía bị đơn gây ra. Đồng thời, các chứng cứ của phía nguyên đơn cung cấp hoàn toàn không hợp lệ và không chứng minh được những thương tích (nếu có) của phía nguyên đơn mắc phải và những chi phí tiền thuốc mà phía nguyên đơn phải chịu được xuất phát từ lỗi của phía bị đơn. Các Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện B1, Bệnh viện B2 và tất cả các Hóa đơn khám bệnh, Hóa đơn tiền thuốc của Bệnh viện Quận Q1, Bệnh viện B1, Bệnh viện B2 và Phòng khám đa khoa Thân Dân do phía nguyên đơn cung cấp là do phía nguyên đơn tự đi khám bệnh và tự khai bệnh với bác sỹ sau nhiều ngày xảy ra việc xô xát giữa hai bên chứ không theo quy trình giám định thương tích nào cả nên không chứng minh được các thương tích này là do phía bị đơn đã gây ra cho nguyên đơn nên phía bị đơn không có trách nhiệm phải bồi thường cho nguyên đơn một khoản tiền gì cả. Phía bị đơn yêu cầu Tòa không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của phía nguyên đơn.

Nay, phía bị đơn có yêu cầu phản tố, yêu cầu nguyên đơn phải bồi thường các khoản tiền như sau:

- Tiền thuốc điều trị cho cả 04 người: 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Đây là số tiền phía bị đơn ước tính, không có chứng cứ để cung cấp cho Tòa.

- Tổn thất về tinh thần cho 04 người: 360.000.000 đồng (Ba trăm sáu mươi triệu đồng), do bị áp lực về tinh thần từ hành vi khởi kiện của phía nguyên đơn trong suốt 03 năm qua (Theo tập chứng cứ đã cung cấp cho Tòa được đánh số thứ tự từ 01 đến 35).

- Thiệt hại về kinh tế: 128.900.000 đồng (Theo tập chứng cứ đã cung cấp cho Tòa được đánh số thứ tự từ 01 đến 70), gồm có các khoản như sau:Tiền thuê nhà trong thời gian đóng cửa tiệm để đi đến các cơ quan Nhà nước vì hành vi khởi kiện của nguyên đơn là: 63.000.000 đồng, tiền thuê dịch vụ, đơn thư và chi phí đi lại cho ông K để tham gia giải quyết vụ kiện của nguyên đơn trong 03 năm qua là: 35.000.000 đồng, tiền thu nhập của ông E bị mất do phải đi cùng với ông K để tham gia giải quyết vụ kiện tại các Cơ quan công an và Tòa trong suốt thời gian qua là: 12.000.000 đồng, tiền công của 03 người phụ bán hàng trong 63 ngày ông E không có mặt tại của tiệm do phải tham gia vụ kiện của nguyên đơn là: 18.900.000 đồng. Tổng số tiền phía bị đơn yêu cầu nguyên đơn phải bồi thường là: 492.900.000 đồng (Bốn trăm chín mươi hai triệu chín trăm ngàn đồng).

Tại phiên tòa sơ thẩm, phía bị đơn vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như trên. Đồng thời, phía bị đơn xác nhận các vấn đề như sau: Sau khi xảy ra sự việc đánh nhau vào chiều ngày 02/9/2016 thì phía bị đơn gồm có: Ông E, ông G, ông I và bà H không ai đi giám định thương tích gì cả. Riêng bà Mai bị thương tích ở đầu nên có đến Bệnh viện Quận Q3 để khâu vết thương 04 mũi trên đầu và có mua thuốc theo toa của bác sỹ, tuy nhiên hồ sơ bệnh án và các toa thuốc đã làm mất, không còn lưu giữ để cung cấp cho Tòa. Còn lại ông E, ông G và ông I thì tự mua thuốc uống ở các nhà thuốc bên ngoài, không theo toa bác sỹ và cũng không còn giữ các biên lai mua thuốc này.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông A và bà B phát biểu ý kiến: Tất cả các yêu cầu của ông A và bà B là hợp pháp, có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông A và bà B. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu phản tố của phía bị đơn.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 519/2019/DS-ST ngày 25-11-2019 của Tòa án nhân dân Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh, tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu của ông A, bà B và bà C về việc yêu cầu ông E, ông G, ông I và bà H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc ông E, ông G, ông I và bà H phải có trách nhiệm bồi thường cho ông A, bà B và bà C số tiền 1.949.630 đồng (Một triệu chín trăm bốn mươi chín ngàn sáu trăm ba mươi đồng). Việc bồi thường được thực hiện một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu phản tố của bị đơn là ông E, ông G, ông I và bà H về việc yêu cầu nguyên đơn là ông A, bà B và bà C bồi thường số tiền 492.900.000 đồng (Bốn trăm chín mươi hai triệu chín trăm ngàn đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự và quy định về thi hành án.

Ngày 06/12/2019, ông A, bà B và bà C có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn ông A yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm buộc bị đơn phải bồi thường chi phí khám chữa bệnh là 3.038.426 đồng (Ba triệu không trăm ba mươi tám ngàn bốn trăm hai mươi sáu đồng) và bồi thường tổn thất tinh thần là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng); Bà B yêu cầu bồi thường chi phí khám chữa bệnh là 2.402.569 đồng (Hai triệu bốn trăm lẻ hai ngàn năm trăm sáu mươi chín đồng) và bồi thường tổn thất tinh thần là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng) và bà C yêu cầu bồi thường chi phí khám chữa bệnh là 4.052.630 đồng (Bốn triệu không trăm năm mươi hai ngàn sáu trăm ba mươi đồng) và bồi thường tổn thất tinh thần là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng).

Ông K đại diện theo ủy quyền bị đơn ông E, ông G, bà H và ông I không đồng ý yêu cầu kháng cáo của các nguyên đơn; yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông A và bà B phát biểu ý kiến: Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn không có tình tiết mới nào bảo vệ về yêu cầu bồi thường tổn thất tin thần đối với yêu cầu kháng cáo của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào hồ sơ và tại phiên tòa xem xét, quyết định.

Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu phát biểu - đề nghị:

Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử, thẩm phán thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Các đương sự chấp hành đúng theo quy định của phát luật.

Về nội dung: Tại phiên tòa, nguyên đơn ông A, bà B và bà C không xuất trình được chứng cứ gì để chứng minh cho việc kháng cáo của ông A, bà B và bà C nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông A, bà B và bà C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về kháng cáo của nguyên đơn ông A yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm buộc bị đơn phải bồi thường chi phí khám chữa bệnh là 3.038.426 đồng (Ba triệu không trăm ba mươi tám ngàn bốn trăm hai mươi sáu đồng) và bồi thường tổn thất tinh thần là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng).

[1.2] Căn cứ vào hồ sơ lưu tại cơ quan Công an Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh và lời khai của nguyên đơn và bị đơn vào lúc 17 giờ ngày 02/9/2016 bà B đi đến trước nhà số 62D Đường Đ1, Phường P1, Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh để nói chuyện với bà H về việc tấm biển quảng cáo bán hàng để trước kios (kios bán sim điện thoại, thẻ cào và linh kiện điện thoại di động) của bà Mai ngã sang nhà bà B. Lúc này ông G là chồng của bà Mai lao vào dùng tay đánh vào mặt của ông A là chồng của bà B. Ông A cùng con gái là bà C dùng tay đánh trả lại. Thấy vậy, ông E cùng con trai là ông I dùng tay đánh gia đình ông A. Bà Mai dùng gạch đá ném về phía nhà ông A, sự việc được mọi người can ngăn, ai về nhà nấy. Khoảng 5 phút sau, ông G cầm cây sắt chạy sang nhà ông A đánh ông A và bà C, ông Đạt dùng tay chân đánh bà B. Bà C dùng cây gỗ đánh vào đầu của bà H gây thương tích. Sau đó, Công an Phường P1, Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh đến giải quyết vụ việc và lập hồ sơ, riêng gia đình ông A được đưa Bệnh viện cấp cứu. Sau sự việc xảy ra ngày 06/10/2016 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận

Q1, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích cho hai bên gia đình ông A và ông E nhưng cả hai bên đã từ chối giám định thương tích. Ngày 25/10/2017 ông A, bà B và bà C làm đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự đối với bị đơn mà chỉ yêu cầu bồi thường thiệt hại về dân sự. Do hành vi trên không cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" nên Công an Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số: 97/QĐ ngày 15/11/2016. Ngày 20/12/2016 Công an Phường P1, Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số: 0017284/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính hành vi vi phạm đánh nhau, đối với ông A; Quyết định số: 0017285/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính dùng công cụ, phương tiện khác thường dùng trong lao động đánh người khác, đối với bà C; Quyết định số: 0017281/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính dùng tay đánh người, đối với ông E; Quyết định số: 0017283/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về dùng công cụ cây sắt gây rối trật tự công cộng, đối với ông G; Quyết định số: 0017279/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính dùng tay đánh nhau, đối với ông Đạt; Quyết định số: 0017282/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính dùng gạch ném vào người khác, đối với bà Mai.

[1.3] Căn cứ Công văn số: 21/CAP ngày 12/12/2018 của Công an Phường P1, Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh và căn cứ lời khai của ông A thì sau khi việc đánh nhau kết thúc thì Công an Phường P1, Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh đưa ông A, bà B và bà C đến Bệnh viện Quận Q1 khám chữa trị các chấn thương.

[1.4] Ngày 14/10/2016 ông A và bà C đến Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng khám đa khoa Thân Dân để khám bệnh theo Quyết định trưng cầu giám định của Công an Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh và căn cứ Công văn số: 767/BV-KHTH ngày 22/3/2019 của Bệnh viện Quận Q1 thì vào lúc 18 giờ ngày 02/9/2016, ông A có đến Bệnh viện Quận Q1 để khám chữa bệnh, các bệnh nhân khai do bị đánh. Hội đồng xét xử, xét thấy việc ông A đến Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng khám đa khoa Thân Dân để khám theo Quyết định trưng cầu giám định của Công an Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh và các chấn thương mà ông A đã chữa trị tại Bệnh viện Quận Q1 là xuất phát từ việc đánh nhau do phía ông E, ông G, bà H và ông I gây ra nên ông E, ông G, bà Mai và ông Đạt phải có trách nhiệm bồi thường cho ông A nhưng việc bồi thường phải căn cứ trên những chứng cứ có thật và hợp lý, các chi phí khám bệnh của ông A theo các Hóa đơn tại Bệnh viện Quận Q1, gồm: Hóa đơn bán hàng số: 0073495 ngày 02/9/2016, Hóa đơn bán hàng số: 0073500 ngày 02/9/2016, Khám bệnh theo yêu cầu (theo Phiếu CĐHA ngày 02/9/2016), Hóa đơn bán hàng số: 0095200 ngày 03/9/2016 và Chi phí khám bệnh của ông A tại Phòng khám đa khoa Thân Dân theo Biên lai thu tiền ngày 14/10/2016. Tổng chi phí khám chữa bệnh của ông A là 567.000 đồng (Năm trăm sáu mươi bảy ngàn đồng) nên cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu của ông A buộc bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường cho ông A số tiền 567.000 đồng (Năm trăm sáu mươi bảy ngàn đồng) là có căn cứ.

[1.5] Đối với kháng cáo của ông A yêu cầu bị đơn bồi thường tiền thuốc và lệ phí khám chữa bệnh tại Bệnh viện B1.

[1.6] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông A khai ngày 05/9/2016 ông đã tự đến Bệnh viện B1 để khám bệnh, chứ Bệnh viện Quận Q1 không có quyết định chuyển viện đối với ông và cũng không có Quyết định hay Giấy giới thiệu của cơ quan nào khác để yêu cầu ông đến Bệnh viện B1. Căn cứ kết quả chụp X- Quang đối với ông A khi đến khám chữa bệnh vào ngày 02/9/2016 do Bệnh viện Quận Q1 cung cấp thì không thấy hình ảnh bất thường, không xác định được về việc có chấn thương và căn cứ Công văn số: 283/BVTV ngày 02/4/2019 của Bệnh viện B1 đối với việc khám chữa bệnh của ông A thì không có cơ sở xác định nguyên nhân của các tổn thương sưng nề thái dương trái, đau ngực phải liên sường 6 -7 và gãy cung sườn bên số 6 (P), Bệnh viện không xác định được thương tích do hung khí gây ra, không xác định được thời gian xảy ra thương tổn và không xác định được nguyên nhân của tổn thương. Vì vậy, không có cơ sở để cho rằng những chấn thương và tình trạng sức khỏe của ông A đã khám tại Bệnh viện B1 là xuất phát từ việc đánh nhau xảy ra vào lúc 17 giờ ngày 02/9/2016 nên cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu bồi thường theo những Hóa đơn tiền thuốc và Biên lai lệ phí tại Bệnh viện B1 là 2.471.426 đồng (Hai triệu bốn trăm bảy mươi mốt ngàn bốn trăm hai mươi sáu đồng) là có căn cứ nên không chấp nhận kháng cáo phần này của ông A.

[1.7] Về kháng cáo của ông A yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm buộc bị đơn phải bồi thường tổn thất tinh thần là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng).

[1.8] Căn cứ các kết quả chụp X- Quang đối với ông A khi đến khám chữa bệnh vào chiều ngày 02/9/2016 do Bệnh viện Quận Q1 cung cấp thì không thấy hình ảnh bất thường, không xác định được các chấn thương; Đồng thời căn cứ các Đơn thuốc ngày 02 và ngày 03/9/2016 của Bệnh viện Quận Q1 cấp cho ông A chỉ ghi định bệnh là: Suy nhược cơ thể, chấn thương phần mềm. Hội đồng xét xử, xét thấy những chấn thương mà phía ông A đánh nhau với phía bị đơn, nếu có thì cũng chỉ là những tổn thương nhỏ về phầm mềm, không nghiêm trọng nên không có khả năng gây ra tổn thất về tinh thần; Mặt khác ông A cũng không chứng minh về việc có tổn thất tinh thần nên cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của ông A về yêu cầu bị đơn bồi thường tổn thất tinh thần là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng) là có căn cứ nên không chấp nhận kháng cáo phần này của ông A.

[2] Về kháng cáo của nguyên đơn bà B yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm buộc bị đơn phải bồi thường chi phí khám chữa bệnh là 2.402.569 đồng (Hai triệu bốn trăm lẻ hai ngàn năm trăm sáu mươi chín đồng) và bồi thường tổn thất tinh thần là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng).

[2.1] Căn cứ công văn số: 769/BV-KHTH ngày 22/3/2019 của Bệnh viện Quận Q1 thì bà B có đến Bệnh viện Quận Q1 để khám chữa bệnh, bà B khai do bị đánh. Hội đồng xét xử, xét thấy các chấn thương mà bà B đã chữa trị tại Bệnh

viện Quận Q1 vào ngày 02/9/2016 là xuất phát từ việc đánh nhau do phía ông E, ông G, bà H và ông I gây ra nên ông E, ông G, bà Mai và ông Đạt phải có trách nhiệm bồi thường cho bà B theo Hóa đơn bán hàng số: 0073490 ngày 02/9/2016 là 245.000 đồng (Hai trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) nên cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu của bà B buộc bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường cho bà B số tiền là 245.000 đồng (Hai trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) là có căn cứ.

[2.2] Đối với kháng cáo của bà B yêu cầu bị đơn bồi thường tiền thuốc và lệ phí khám chữa bệnh tại Bệnh viện B1.

[2.3] Căn cứ Công văn số:284/BVTV ngày 02/4/2019 của Bệnh viện B1 đối với việc khám chữa bệnh của bà B thì ngoài lời khai của bà B do bị đánh thì không có cơ sở nào để xác định được nguyên nhân tổn thương sưng nề mắt, đau lưng, đau đầu; Bệnh viện không xác định được thương tích do hung khí gây ra; không xác định được thời gian xảy ra thương tổn và không xác định được nguyên nhân của tổn thương. Vì vậy, không có cơ sở để cho rằng những chấn thương và tình trạng sức khỏe của bà B đã khám tại Bệnh viện B1 là xuất phát từ việc đánh nhau xảy ra vào lúc 17 giờ ngày 02/9/2016 nên cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu bồi thường theo những Hóa đơn tiền thuốc và Biên lai lệ phí tại Bệnh viện B1 là 2.157.569 đồng (Hai triệu một trăm năm bảy ngàn năm trăm sáu mươi chín đồng) là có căn cứ nên không chấp nhận kháng cáo phần này của bà B.

[2.4] Về kháng cáo của bà B yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm buộc bị đơn phải bồi thường tổn thất tinh thần là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng).

[2.5] Như đã nhận định nêu trên thì ông A đại diện bà B cũng không có chứng cứ gì để chứng minh về việc có tổn thất tinh thần nên cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của bà B yêu cầu bị đơn bồi thường tổn thất tinh thần là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng) là có căn cứ nên không chấp nhận kháng cáo phần này của bà B.

[3] Về kháng cáo của nguyên đơn bà C yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm buộc bị đơn phải bồi thường chi phí khám chữa bệnh là 4.052.630 đồng (Bốn triệu không trăm năm mươi hai ngàn sáu trăm ba mươi đồng) và bồi thường tổn thất tinh thần là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng).

[3.1] Căn cứ công văn số:768/BV-KHTH ngày 22/3/2019 của Bệnh viện Quận Q1 thì bà C có đến Bệnh viện Quận Q1 để khám chữa bệnh, bà C khai do bị đánh. Hội đồng xét xử, xét thấy các chấn thương mà bà C đã chữa trị tại Bệnh viện Quận Q1 vào ngày 02/9/2016 là xuất phát từ việc đánh nhau do phía ông E, ông G, bà H và ông I gây ra nên ông E, ông G, bà Mai và ông Đạt phải có trách nhiệm bồi thường cho bà C theo Hóa đơn bán hàng số: 0073494 ngày 02/9/2016, Hóa đơn tiền thuốc ngày 02/9/2016, Hóa đơn bán hàng số: 0073835 ngày 03/9/2016, Hóa đơn bán hàng số: 0073763 ngày 04/9/2016, Hóa đơn bán hàng số: 0074813 ngày 05/9/2016, Hóa đơn bán hàng số: 0075608 ngày 06/9/2016, Hóa

đơn bán hàng số: 0017643 ngày 08/9/2016, Hóa đơn bán hàng số: 0077141 ngày 10/9/2016 và chi phí khám bệnh của bà C tại Phòng khám đa khoa Thân Dân theo Biên lai thu tiền ngày 14/10/2016, tổng cộng là 1.137.630 đồng (Một triệu một trăm ba mươi bảy ngàn sáu trăm ba mươi đồng) nên cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu của bà C buộc bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường cho bà C số tiền là 1.137.630 đồng (Một triệu một trăm ba mươi bảy ngàn sáu trăm ba mươi đồng) là có căn cứ.

[3.2] Đối với kháng cáo của bà C yêu cầu bị đơn bồi thường tiền thuốc và lệ phí khám chữa bệnh tại Bệnh viện B2.

[3.3] Căn cứ Công văn số: 933/BVND115- KHTH ngày 04/4/2019 của Bệnh viện B2 đối với việc khám chữa bệnh của bà C thì ngoài lời khai của bà C bị đánh bằng gậy vào đầu, không thể xác định được nguyên nhân chính xác của các chấn thương trên đầu của bà C là do bà C bị đánh bằng gậy vào lúc 17 giờ ngày 02/9/2016 và không thể xác định do nguyên nhân nào khác hay thời gian xảy ra chấn thương đầu của bà C. Vì vậy, không có cơ sở để cho rằng những chấn thương của bà C đã khám tại Bệnh viện B2 là xuất phát từ việc đánh nhau xảy ra vào lúc 17 giờ ngày 02/9/2016 nên cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu bồi thường theo những Hóa đơn tiền thuốc và Biên lai lệ phí tại Bệnh viện B2 là 2.915.000 đồng (Hai triệu chín trăm mười lăm ngàn đồng) là có căn cứ nên không chấp nhận kháng cáo phần này của bà C.

[3.4] Về kháng cáo của bà C yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm buộc bị đơn phải bồi thường tổn thất tinh thần là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng).

[3.5] Như đã nhận định nêu trên thì bà C cũng không có chứng cứ gì để chứng minh về việc có tổn thất tinh thần nên cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của bà C yêu cầu bị đơn bồi thường tổn thất tinh thần là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng) là có căn cứ nên không chấp nhận kháng cáo phần này của bà C.

[4] Tại phần nhận định của bản án sơ thẩm có nhận định không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu bồi thường tiền thuốc và lệ phí khám chữa bệnh tại Bệnh viện B1 và Bệnh viện B2 và không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần nhưng tại phần quyết định thì cấp sơ thẩm không tuyên không chấp nhận các yêu cầu trên của nguyên đơn là thiếu sót. Vì vậy, cấp phúc thẩm bổ sung phần này của cấp sơ thẩm.

[5] Các nội dung khác các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên giữ nguyên bản án.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông A, bà B và bà C không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 và Điều 309 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 584, 585, 590 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Mục 1, 2 phần I Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông A, bà B và bà C.

2. Sửa một phần bản án sơ thẩm.

3. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông A, bà B và bà C.

Buộc ông E, ông G, bà H và ông I phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông A, bà B và bà C số tiền thuốc men và lệ phí khám chữa bệnh (theo các Hóa đơn bán hàng, biên lai thu tiền tại Bệnh viện Quận Q1, Trung tâm Pháp Y Thành phố Hồ Chí Minh và Trung tâm chuẩn đoán y khoa Dân Thân) là 1.949.630 đồng (Một triệu chín trăm bốn mươi chín ngàn sáu trăm ba mươi đồng). Trong đó ông A được bồi thường: 567.000 đồng (Năm trăm sáu mươi bảy ngàn đồng); bà B được bồi thường: 245.000 đồng (Hai trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) và bà C được bồi thường: 1.137.630 đồng (Một triệu một trăm ba mươi bảy ngàn sáu trăm ba mươi đồng).

Trường hợp phía bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì bị đơn phải trả lãi trên số tiền phải bồi thường tương ứng với thời gian chậm bồi thường. Lãi suất phát sinh do việc chậm bồi thường được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông A, bà B và bà C về việc buộc ông E, ông G, bà H và ông I bồi thường tiền thuốc men và lệ phí khám chữa bệnh theo tất cả các đơn thuốc, Hóa đơn bán hàng, Biên lai thu tiền tại Bệnh viện B1 và Bệnh viện B2, tổng cộng là 7.543.995 đồng (Bảy triệu năm trăm bốn mươi ba ngàn chín trăm chín mươi lăm đồng). Trong đó ông A yêu cầu bồi thường: 2.471.426 đồng (Hai triệu bốn trăm bảy mươi mốt ngàn bốn trăm hai mươi sáu đồng); bà B yêu cầu bồi thường: 2.157.569 đồng (Hai triệu một trăm năm mươi bảy ngàn năm trăm sáu mươi chín đồng) và bà C yêu cầu bồi thường: 2.915.000 đồng (Hai triệu chín trăm mười lăm ngàn đồng).

5. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông A, bà B và bà C về yêu cầu buộc ông E, ông G, bà H và ông I bồi thường tổn thất tinh thần mỗi người là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng).

6. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu phản tố của bị đơn là ông E, ông G, bà H và ông I về việc yêu cầu nguyên đơn ông A, bà B và bà C bồi thường số tiền 492.900.000 đồng (Bốn trăm chín mươi hai triệu chín trăm ngàn đồng).

7. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông E, ông G, bà H và ông I và phải chịu án phí về bồi thường thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Ông E, ông G, bà H và ông I chịu án phí đối với phần yêu cầu phản tố về thiệt hại kinh tế không được chấp nhận là 6.445.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng), trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.222.500 đồng (Ba triệu hai trăm hai mươi hai ngàn năm trăm đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0010467 ngày 21/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông E, ông G, bà Mai và ông Đạt phải nộp thêm số tiền án phí là 3.222.500 đồng (Ba triệu hai trăm hai mươi hai ngàn năm trăm đồng).

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông A, bà B và bà C không phải chịu.

8. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Quận Q1;
- Chi cục THADS Quận Q1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu